

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 20-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và bà Nguyễn Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Đình T- Sinh ngày: 28/7/1988 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình T – Sinh năm: 1968 và bà: Vũ Thị L – Sinh năm 1969. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, có vợ là Nguyễn Thị T- Sinh năm 1989 (Đã ly hôn) và 01 con nhỏ sinh năm 2012.

+ Tiền án: Có 02 tiền án:

- Tại bản án số 39/2016/HSST ngày 15/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Dương Đình T 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tại bản án số 16/2019/HSST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Dương Đình T 03 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Tiền sự: Không có.

+ *Nhân thân:* Ngày 08/6/2016, Dương Đình T bị Công an xã Xuân Phương, huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Hà Như N - Sinh năm: 1960;

Nơi cư trú: Xóm Đồng Tiến 1, xã Tân K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Xuân H - Sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Xóm Đồng Tiến 1, xã Tân K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 06/01/2022, tổ công tác Công an xã Tân Khánh, huyện Phú Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ 2, xã T, (Nay là xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) thì phát hiện một nam giới có nhiều biểu hiện nghi vấn đến tội phạm ma túy đang đứng ở rìa đường tỉnh lộ 269C. Tổ công tác đến nơi theo nguồn tin thì phát hiện tại đường tỉnh lộ 269C thuộc xóm Đ, xã T, huyện P có một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì người này khai tên Dương Đình T, sinh năm 1988, trú tại xóm Q, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. T đã tự giác lấy từ túi áo khóa bên trái đang mặc ra 02 gói giấy gồm: 01 gói giấy bạc có một mặt màu vàng, bên ngoài được quấn băng dính màu vàng, bên trong có chứa 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 gói giấy bạc một mặt màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, theo T khai nhận đây là ma túy Heronie của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định gồm: 02 gói giấy có đặc điểm nêu trên vào bì thư ký hiệu A1; số tiền 222.000 đồng (hai trăm hai mươi hai nghìn đồng) vào bì thư ký hiệu A2; 01 xi lanh đã qua sử dụng vào bì thư ký hiệu A3; 01 điện thoại di động Nokia RM-1190 màu đen, đã qua sử dụng vào bì thư ký hiệu A4. Sau đó đưa T cùng vật chứng bàn giao cho Công an huyện Phú Bình giải quyết theo quy định.

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định: chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 có khối lượng là 0,358 gam (không phải ba năm tám gam). Lấy toàn bộ 0,358 gam chất bột dạng cục màu trắng niêm phong vào bì thư ký hiệu A2 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 182/KL-KTHS ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,358 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Đình T khai nhận như sau: Bản thân T là người nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2022, T một mình đi lên khu vực đường tròn G, thành phố T để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và hỏi mua của người này 02 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Nhận được ma túy T đi về đến khu vực xóm T, xã B, huyện P lấy ra một phần của 01 gói ma túy để sử dụng. Số ma túy còn lại T cất vào trong túi áo khóa bên trái đang mặc rồi đi về đến khu vực xóm Đ, xã T, huyện P thì bị tổ công tác Công an xã Tân Khánh, huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSPB, ngày 11-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Đình T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Dương Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vì bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,358 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Dương Đình T từ 07 - 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 xi lanh nhựa; tịch thu súng quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia; tạm giữ số tiền 222.000 đồng để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST sung quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Đình T tại phiên tòa sơ thẩm là khách quan, có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Dương Đình T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2016, nên bị cáo thường xuyên phải đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2022 bị cáo đã mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tròn G, thành phố T 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã lấy một ít ra sử dụng; số ma túy còn lại bị cáo cất vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi đi đến khu vực xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ vật chứng là 02 gói ma túy vừa mua nêu trên, qua giám định là Heroine, có khối lượng là: 0,358 gam.

Xét hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản thân bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là: Tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm;

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên, xét nhân thân thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị kết án nhiều lần về các tội phạm khác nhau, điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy, cần nên một mức án phù hợp với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng để cho bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Đối với vật chứng là 01 phong bì dán kín được niêm phong, trong có chứa ma túy mẫu hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu, 01 xi lanh nhựa, xét thấy đây là vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đối với chiếc điện thoại Nokia thuộc quyền sở hữu của bị cáo, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc mua ma túy ngày 06/01/2022, do đó cần tịch thu sung quy nhà nước theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Về số tiền đã tạm giữ của bị cáo cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy Heroine bị bắt quả tang, bị cáo T khai nhận mua của 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đường tròn G, thành phố T. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST sung quỹ Nhà nước, theo quy định pháp luật và được quyền kháng cáo bản án trong hạn Luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS đối với bị cáo Dương Đình T;

- Điều 106, điểm a, c khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 333 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Đình T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2022.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS.

4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Đình T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,338 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2 vụ Dương Đình T và 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Dương Đình T (Được niêm phong trong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A4);

- Tạm giữ số tiền 222.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai nghìn) để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2022 và ủy nhiệm chi chuyển khoản số 42 ngày 15/3/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Đình T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn